

Số: /QĐ-VP

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành;
được sửa đổi, bổ sung; bị bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc
thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Thanh Hóa**

CHÁNH VĂN PHÒNG UBND TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công Quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1213/QĐ-BCT ngày 22 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Căn cứ Quyết định số 3617/QĐ-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ủy quyền cho Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh công bố thủ tục hành chính, danh mục thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 1026/TTr-SCT ngày 22 tháng 6 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 22 thủ tục hành chính mới ban hành, 54 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, 05 thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Thanh Hóa (có Danh mục kèm theo)¹.

¹ Tra cứu toàn bộ nội dung của TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: <https://dichvucong.gov.vn>

Điều 2. Giao Sở Công Thương xây dựng quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính gửi Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh để thiết lập quy trình điện tử trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, **trước ngày 30/6/2026**.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

- Đối với TTHC có mã số “2.000578” tại Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày **01/7/2026** theo quy định tại khoản 2 Điều 27 Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương;

- Đối với các TTHC có mã số “2.000006”, “1.013982”, “2.000521”, “1.000678”, “1.001051”, “2.000517” tại Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2027 theo quy định tại khoản 3 Điều 27 Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương;

- Đối với các TTHC có mã số “1.000366”, “1.008882”, “1.000695”, “1.007968”, “1.008361”, “1.000664”, “1.014119”, “2.000260”, “1.000676”, “1.000450”, “1.000490”, “1.000398”, “1.003400”, “1.013642”, “1.013643”, “1.000430”, “1.003477”, “1.002960”, “1.001274”, “1.115117” tại Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày **01/8/2026** theo quy định tại khoản 4 Điều 27 Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

Giám đốc Sở Công Thương; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Bộ Công Thương (để b/c);
- Cục Kiểm soát TTHC, Bộ Tư pháp (bản điện tử);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh (để đăng tải);
- Lưu: VT, HCC.

CHÁNH VĂN PHÒNG

Nguyễn Thế Anh

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BỊ BÃI BỎ TRONG MỘT SỐ LĨNH VỰC THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH THANH HÓA

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-VP ngày tháng năm 2026 của Chánh Văn phòng UBND tỉnh Thanh Hóa)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

STT	Tên thủ tục hành chính (Mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
<i>Lĩnh vực Xuất nhập khẩu</i>					
1.	Gia hạn thời gian quá cảnh hàng hóa của nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa qua lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (1.001379)	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa) - Nộp trực tuyến (Toàn trình) qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn	Không	- Hiệp định giữa Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam và Chính phủ nước CHND Trung Hoa về quá cảnh hàng hóa. - Thông tư số 11/2015/TT-BCT ngày 04/06/2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quá cảnh hàng hóa của nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa qua lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam' - Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương;
2.	Thay đổi cửa khẩu xuất khẩu, nhập khẩu quá cảnh hàng hóa của nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa qua lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2.000654)	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, đúng quy định	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (<i>thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính</i>).	Không	- Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.

3.	Cấp lại Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) (1.001383)	Trong thời hạn 4 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được Đơn đề nghị cấp lại C/O và hồ sơ đề nghị cấp lại C/O đầy đủ và hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện về Sở Công Thương tỉnh Thanh Hóa (số 77 Bùi Khắc Nhất, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa); - Trực tuyến tại Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử của Bộ Công Thương tại địa chỉ: www.ecosys.gov.vn. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã (<i>hướng dẫn tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến trên hệ thống eCoSys của Bộ Công Thương tại địa chỉ: www.ecosys.gov.vn</i>). 	Phí thẩm định: - Áp dụng đến hết ngày 31/12/2026: 15.000 đồng/bộ C/O. - Từ ngày 01/01/2027 trở đi: 30.000 đồng/bộ C/O.	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa. - Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa. - Thông tư số 36/2023/TT-BTC ngày 06 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O). - Thông tư số 44/2023/TT-BCT ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa.
4.	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) giáp lưng (1.003522)	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với trường hợp hồ sơ đề nghị cấp C/O của thương nhân được đính kèm trên hệ thống eCoSys dưới dạng điện tử: +) Trong thời hạn 6 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ dưới dạng điện tử, kết quả xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp C/O được thông báo trên hệ thống eCoSys; 	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện về Sở Công Thương tỉnh Thanh Hóa (số 77 Bùi Khắc Nhất, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa); - Trực tuyến tại Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử của Bộ Công Thương tại địa chỉ: www.ecosys.gov.vn. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã (<i>hướng dẫn tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến trên hệ thống eCoSys của</i> 	Phí thẩm định: - Áp dụng đến hết ngày 31/12/2026: 30.000 đồng/bộ C/O cấp mới; - Từ ngày 01/01/2027 trở đi: 60.000 đồng/bộ C/O cấp mới.	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 40/2025/TT-BCT ngày 22/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu theo khoản 6 Điều 28 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại. - Thông tư số 12/2026/TT-BCT ngày 09/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

		<p>+) Trong thời hạn 2 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được Đơn đề nghị cấp C/O và C/O đã được khai hoàn chỉnh và hợp lệ dưới dạng bản giấy, Tổ chức cấp C/O trả kết quả C/O dưới dạng bản giấy.</p> <p>- Đối với trường hợp hồ sơ đề nghị cấp C/O của thương nhân được nộp trực tiếp tại trụ sở của Tổ chức cấp C/O dưới dạng bản giấy, trong thời hạn 8 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được hồ sơ đề nghị cấp C/O đầy đủ và hợp lệ, Tổ chức cấp C/O trả kết quả cấp C/O.</p> <p>- Đối với trường hợp hồ sơ đề nghị cấp C/O của thương nhân được nộp qua bưu điện, trong thời hạn 24 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được hồ sơ đề nghị cấp C/O đầy đủ và</p>	<p><i>Bộ Công Thương tại địa chỉ: www.ecosys.gov.vn).</i></p>		<p>- Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.</p>
--	--	---	--	--	--

		hợp lệ theo ngày ghi trên bì thư, Tổ chức cấp C/O trả kết quả cấp C/O.			
5.	Cấp phép quá cảnh hàng hóa của nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào qua lãnh thổ Việt Nam (2.000006)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa) - Nộp trực tuyến (Toàn trình) qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (<i>thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính</i>).	Không	- Hiệp định quá cảnh hàng hóa giữa Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam và Chính phủ nước CHDCND Lào. - Thông tư số 22/2009/TT-BCT ngày 04/8/2009 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quá cảnh hàng hóa của nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào qua lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. - Thông tư số 06/2017/TT-BCT ngày 25/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung Hiệp định Quá cảnh hàng hóa giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào năm 2009. - Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.
6.	Gia hạn giấy phép quá cảnh hàng hóa của nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào qua lãnh thổ Việt Nam (1.013982)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không	- Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.
7.	Cấp Giấy phép quá cảnh đối với	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công	Không	- Hiệp định quá cảnh hàng hóa giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ

	hàng hóa thuộc danh mục cấm của Việt Nam nhưng không thuộc danh mục cấm của Campuchia (2.000521)	hợp lệ	Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa) - Nộp trực tuyến (Toàn trình) qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn		nghĩa Việt Nam và Chính phủ Hoàng gia Campuchia. - Thông tư số 27/2014/TT-BCT ngày 04/9/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quá cảnh hàng hóa của Vương quốc Campuchia qua lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
8.	Cấp Giấy phép quá cảnh đối với hàng hóa thuộc danh mục cấm Campuchia (1.000678)	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (<i>thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính</i>).	Không	- Thông tư số 24/2024/TT-BCT ngày 08/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2014/TT-BCT ngày 04 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quá cảnh hàng hóa của Vương quốc Campuchia qua lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
9.	Cấp Giấy phép quá cảnh đối với mặt hàng gỗ các loại đã qua xử lý (1.001051)	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không	- Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.
10.	Cấp phép tiêu thụ hàng hóa quá cảnh (2.000517)	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không	- Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.
11.	Cấp Giấy phép quá cảnh đối với hàng hóa của nước Cộng hòa nhân dân Trung	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28	Không	- Hiệp định giữa Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam và Chính phủ nước CHND Trung Hoa về quá cảnh hàng hóa. - Thông tư số 11/2015/TT-BCT ngày 04/06/2015 của Bộ trưởng Bộ Công

	Hoa qua lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (1.001382)		Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa) - Nộp trực tuyến (Toàn trình) qua Công Dịch vụ công Quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (<i>thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính</i>).		Thương quy định về quá cảnh hàng hóa của nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa qua lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. - Thông tư số 38/2025/TT-BCT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương. - Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.
12.	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) ưu đãi mẫu UAE –VN (1.115117)	- Đối với trường hợp hồ sơ đề nghị cấp C/O của thương nhân được đính kèm trên hệ thống eCoSys dưới dạng điện tử: +) Trong thời hạn 6 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ dưới dạng điện tử, kết quả xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp C/O được thông báo trên hệ thống eCoSys; +) Trong thời hạn 2 giờ làm việc kể từ khi	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện về Sở Công Thương tỉnh Thanh Hóa (số 77 Bùi Khắc Nhất, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa); - Trực tuyến tại Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử của Bộ Công Thương tại địa chỉ: www.ecosys.gov.vn . - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã (<i>hướng dẫn tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến trên hệ thống eCoSys của Bộ Công Thương tại địa chỉ: www.ecosys.gov.vn</i>).	Phí thẩm định: - Áp dụng đến hết ngày 31/12/2026: 30.000 đồng/bộ C/O cấp mới; - Áp dụng từ ngày 01/01/2027 trở đi: 60.000 đồng/bộ C/O cấp mới.	- Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa. - Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa. - Thông tư số 36/2023/TT-BTC ngày 06 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O). - Thông tư số 44/2023/TT-BCT ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa.

		<p>Tổ chức cấp C/O nhận được Đơn đề nghị cấp C/O và C/O đã được khai hoàn chỉnh và hợp lệ dưới dạng bản giấy, Tổ chức cấp C/O trả kết quả cấp C/O dưới dạng bản giấy.</p> <p>- Đối với trường hợp hồ sơ đề nghị cấp C/O của thương nhân được nộp trực tiếp tại trụ sở của Tổ chức cấp C/O dưới dạng bản giấy, trong thời hạn 8 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được hồ sơ đề nghị cấp C/O đầy đủ và hợp lệ, Tổ chức cấp C/O trả kết quả cấp C/O.</p> <p>- Đối với trường hợp hồ sơ đề nghị cấp C/O của thương nhân được nộp qua bưu điện, trong thời hạn 24 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được hồ sơ đề nghị cấp C/O đầy đủ và hợp lệ theo ngày ghi trên bì thư, Tổ chức</p>			<p>- Thông tư số 40/2025/TT-BCT ngày 22/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu theo khoản 6 Điều 28 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.</p> <p>- Thông tư số 24/2026/TT-BCT ngày 05/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện giữa Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Các Tiểu vương quốc Ả - rập thống nhất (UAE).</p> <p>- Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người dân.</p> <p>- Thông tư số 12/2026/TT-BCT ngày 09/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Công Thương.</p> <p>- Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc</p>
--	--	--	--	--	---

		cấp C/O trả kết quả cấp C/O.			phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.
13.	Thủ tục cấp Giấy phép sản xuất, gia công quân phục cho các lực lượng vũ trang nước ngoài (2.001192)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được ý kiến của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an	<p>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa)</p> <p>- Nộp trực tuyến (Toàn trình) qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn</p> <p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (<i>thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính</i>).</p>	Không	<p>- Nghị định số 69/2018/NĐ-CP của ngày 15/5/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương.</p> <p>- Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.</p> <p>- Nghị quyết 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ Cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.</p> <p>- Thông tư số 12/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ Công Thương Quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương và Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương.</p> <p>- Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ Công Thương về sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.</p>
14.	Thủ tục sửa đổi, bổ sung/cấp lại Giấy phép sản xuất, gia công quân phục cho lực lượng vũ	05 ngày làm việc	<p>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường</p>	Không	<p>- Nghị định số 69/2018/NĐ-CP của ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương.</p> <p>- Nghị quyết 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ cắt giảm, phân</p>

	trang nước ngoài (1.002808)		Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa) - Nộp trực tuyến (Toàn trình) qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính).		cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương. - Thông tư số 12/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ Công Thương Quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương và Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương. - Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ Công Thương về sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.
15.	Thủ tục cấp Giấy phép nhập khẩu mẫu quân phục (2.001315)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được ý kiến của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an.	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa) - Nộp trực tuyến (Toàn trình) qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào	Không	- Nghị định số 69/2018/NĐ-CP của ngày 15/5/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương - Nghị quyết 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ Cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương. - Thông tư số 12/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ Công Thương Quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương và Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương. - Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ Công Thương về sửa

			<i>địa giới hành chính).</i>		đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.
<i>Lĩnh vực Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ</i>					
16.	Đăng ký mới để nghiên cứu, phát triển, thử nghiệm sản phẩm vật liệu nổ công nghiệp (1.013049)	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa). - Nộp trực tuyến (toàn trình) qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn	Không	Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 42/2024/QH15. - Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương.
17.	Đăng ký bổ sung để nghiên cứu, phát triển, thử nghiệm sản phẩm vật liệu nổ công nghiệp (1.013050)	30 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (<i>thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính</i>).	Không	- Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.
18.	Cấp giấy phép kinh doanh vật liệu nổ công nghiệp (2.001575)	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa).	Không	- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 42/2024/QH15. - Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương.
19.	Cấp lại giấy phép kinh doanh vật liệu nổ công nghiệp	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	- Nộp trực tuyến (toàn	Không	- Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày

	(1.003698)		trình) qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (<i>thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính</i>).		20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.
<i>Lĩnh vực Hoá chất</i>					
20.	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất thuộc Bộ Công Thương quản lý (phân cấp về cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) (1.014711)	- Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh, lưu trữ trên địa phương đặt trụ sở chính: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh, lưu trữ trên địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính: 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa). - Nộp trực tuyến (toàn trình) qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (<i>thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính</i>).	Không	- Luật Hoá chất số 69/2025/QH15. - Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa. - Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa. - Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ Công Thương về sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.
21.	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất thuộc Bộ Công Thương quản lý	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không	

	(phân cấp về cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) (1.014712)				
22.	Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất thuộc Bộ Công Thương quản lý (phân cấp về Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) (1.014713)	<ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh, lưu trữ trên địa phương đặt trụ sở chính: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh, lưu trữ trên địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính: 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ 		Không	

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

Sửa đổi, bổ sung: 01 TTHC được công bố tại Quyết định số 1778/QĐ-UBND ngày 06/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực Khoáng sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Thanh Hóa; 03 TTHC được công bố tại Quyết định số 2471/QĐ-UBND ngày 15/7/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Khoáng sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Thanh Hoá; 19 TTHC được công bố tại Quyết định số 3237/QĐ-UBND ngày 08/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hoá về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong các lĩnh vực ngành Công Thương thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương/Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; 10 TTHC được công bố tại Quyết định số 1572/QĐ-VP ngày 21/5/2026 của Chánh Văn phòng UBND tỉnh công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung; bị bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương/Ban Quản lý khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp/UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa; 03 TTHC được công bố tại Quyết định số 1654/QĐ-VP ngày 26/5/2026 của Chánh Văn phòng UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Thanh Hóa; 17 TTHC được công bố tại Quyết định số 1938/QĐ-VP ngày 11/6/2026 của Chánh Văn phòng UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Hóa chất thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Thanh Hoá; 01 TTHC được công bố tại Quyết định số 1844/QĐ-VP ngày 05/6/2026 của Chánh Văn phòng UBND tỉnh về công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; được sửa đổi, bổ sung; bị bãi bỏ trong một số lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương/UBND cấp xã tỉnh Thanh Hóa.

STT	Tên thủ tục hành chính (Mã TTHC)	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Nội dung sửa đổi
	<i>Lĩnh vực Xuất nhập khẩu</i>					
1.	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) ưu đãi Mẫu VI (1.014119)	- Trường hợp thương nhân đính kèm hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa tại Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử của Bộ Công Thương tại địa chỉ www.ecosys.gov.vn hoặc trang điện tử khác của	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện về Sở Công Thương tỉnh Thanh Hóa (số 77 Bùi Khắc Nhất, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa). - Trực tuyến tại Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử của Bộ Công Thương tại địa chỉ:	Phí thẩm định: - Áp dụng đến hết ngày 31/12/2026: 30.000 đồng/bộ C/O cấp mới; - Áp dụng từ ngày 01/01/2027 trở đi: 60.000 đồng/bộ C/O	- Nghị định số 31/2018 /NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa. - Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03 tháng 4 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa.	- Cơ quan thực hiện TTHC; - Căn cứ pháp lý.

	<p>các cơ quan, tổ chức cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa được Bộ Công Thương ủy quyền:</p> <p>+) Trong thời hạn 6 giờ làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ dưới dạng điện tử, cơ quan, tổ chức cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa thông báo trên hệ thống kết quả xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa cho thương nhân;</p> <p>+) Trong thời hạn 2 giờ làm việc kể từ khi nhận được đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa và Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa đã được khai hoàn chỉnh và hợp lệ dưới dạng bản giấy nêu tại điểm a và điểm b Khoản 1 Điều 15 Nghị định số 31/2018/NĐ-CP, cơ quan, tổ chức cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa trả kết quả cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa dưới dạng bản giấy.</p> <p>- Trường hợp thương</p>	<p>www.ecosys.gov.vn.</p> <p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã (<i>hướng dẫn tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến trên hệ thống eCoSys của Bộ Công Thương tại địa chỉ: www.ecosys.gov.vn</i>).</p>	cấp mới.	<p>- Thông tư số 36/2023/TT-BTC ngày 06 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O).</p> <p>- Thông tư số 44/2023/TT-BCT ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa.</p> <p>- Thông tư số 11/2024/TT-BCT ngày 01/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định thương mại tự do giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Nhà nước I-xra-en.</p> <p>- Thông tư số 40/2025/TT-BCT ngày 22/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu theo khoản 6 Điều 28 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP</p>
--	---	---	----------	---

		<p>nhân nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa trực tiếp tại trụ sở của cơ quan, tổ chức cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa: Cơ quan, tổ chức cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa trả kết quả cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa trong thời hạn 8 giờ làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa đầy đủ và hợp lệ.</p> <p>- Trường hợp thương nhân nộp hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa qua bưu điện, thời gian trả kết quả cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa là 24 giờ làm việc kể từ khi cơ quan, tổ chức cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa nhận được hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa đầy đủ và hợp lệ theo ngày ghi trên bì thư.</p>			<p>ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.</p> <p>- Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân.</p> <p>- Thông tư số 12/2026/TT-BCT ngày 09/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Công Thương.</p> <p>- Hiệp định thương mại tự do giữa Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ Nhà nước I-xra-en;</p> <p>- <i>Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.</i></p> <p>- Quyết định số 126/2025/QĐ-UBND ngày</p>	
--	--	--	--	--	---	--

					23/9/2025 của UBND tỉnh Thanh Hóa phân cấp nhiệm vụ, quyền hạn cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hoá xuất khẩu.	
2.	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) ưu đãi Mẫu E (1.000695)	<p>- Đối với trường hợp hồ sơ đề nghị cấp C/O của thương nhân được đính kèm trên hệ thống eCoSys dưới dạng điện tử:</p> <p>+) Trong thời hạn 6 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ dưới dạng điện tử, kết quả xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp C/O được thông báo trên hệ thống eCoSys;</p> <p>+) Trong thời hạn 2 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được Đơn đề nghị cấp C/O và C/O đã được khai hoàn chỉnh và hợp lệ dưới dạng bản giấy, Tổ chức cấp C/O trả kết quả cấp C/O dưới dạng bản giấy.</p> <p>- Đối với trường hợp hồ sơ đề nghị cấp C/O của</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện về Sở Công Thương tỉnh Thanh Hóa (số 77 Bùi Khắc Nhất, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa).</p> <p>- Trực tuyến tại Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử của Bộ Công Thương tại địa chỉ: www.ecosys.gov.vn.</p> <p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã (hướng dẫn tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến trên hệ thống eCoSys của Bộ Công Thương tại địa chỉ: www.ecosys.gov.vn).</p>	<p>Phí thẩm định:</p> <p>- Áp dụng đến hết ngày 31/12/2026: 30.000 đồng/bộ C/O cấp mới;</p> <p>- Áp dụng từ ngày 01/01/2027 trở đi: 60.000 đồng/bộ C/O cấp mới.</p>	<p>23/9/2025 của UBND tỉnh Thanh Hóa phân cấp nhiệm vụ, quyền hạn cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hoá xuất khẩu.</p> <p>- Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa.</p> <p>- Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa.</p> <p>- Thông tư số 12/2019/TT-BCT ngày 30/7/2019 quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định khung về hợp tác kinh tế toàn diện giữa Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á và nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa.</p> <p>- Thông tư số 36/2023/TT-BTC ngày 06/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O).</p> <p>- Thông tư số 44/2023/TT-BCT ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa</p>	<p>- Cơ quan thực hiện TTHC;</p> <p>- Căn cứ pháp lý.</p>

		<p>thương nhân được nộp trực tiếp tại trụ sở của Tổ chức cấp C/O dưới dạng bản giấy, trong thời hạn 8 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được hồ sơ đề nghị cấp C/O đầy đủ và hợp lệ, Tổ chức cấp C/O trả kết quả cấp C/O.</p> <p>- Đối với trường hợp hồ sơ đề nghị cấp C/O của thương nhân được nộp qua bưu điện, trong thời hạn 24 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được hồ sơ đề nghị cấp C/O đầy đủ và hợp lệ theo ngày ghi trên bì thư, Tổ chức cấp C/O trả kết quả cấp C/O.</p>			<p>đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa.</p> <p>- Thông tư số 40/2025/TT-BCT ngày 22/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu theo khoản 6 Điều 28 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.</p> <p>- Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân.</p> <p>- Thông tư số 12/2026/TT-BCT ngày 09/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Công Thương.</p> <p>- Hiệp định khung về hợp tác</p>
--	--	--	--	--	---

					<p>kinh tế toàn diện giữa Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á và nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa ký ngày 04/11/2002 tại Phnôm-pênh, Cam-pu-chia.</p> <p>- Nghị định thư sửa đổi Hiệp định khung về hợp tác kinh tế toàn diện giữa Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á và nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa ký ngày 21/11/2015 tại Ku-a-la Lăm-pơ, Ma-lai-xi-a.</p> <p>- <i>Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.</i></p> <p>- Quyết định số 126/2025/QĐ-UBND ngày 23/9/2025 của UBND tỉnh Thanh Hóa phân cấp nhiệm vụ, quyền hạn cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hoá xuất khẩu.</p>	
--	--	--	--	--	--	--

3.	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi Mẫu S (1.000676)	<p>- Đối với trường hợp hồ sơ đề nghị cấp C/O của thương nhân được đính kèm trên hệ thống eCoSys dưới dạng điện tử:</p> <p>+) Trong thời hạn 6 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ dưới dạng điện tử, kết quả xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp C/O được thông báo trên hệ thống eCoSys;</p> <p>+) Trong thời hạn 2 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được Đơn đề nghị cấp C/O và C/O đã được khai hoàn chỉnh và hợp lệ dưới dạng bản giấy, Tổ chức cấp C/O trả kết quả cấp C/O dưới dạng bản giấy.</p> <p>- Đối với trường hợp hồ sơ đề nghị cấp C/O của thương nhân được nộp trực tiếp tại trụ sở của Tổ chức cấp C/O dưới dạng bản giấy, trong thời hạn 8 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được hồ sơ đề nghị cấp C/O đầy đủ và hợp lệ, Tổ</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện về Sở Công Thương tỉnh Thanh Hóa (số 77 Bùi Khắc Nhất, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa).</p> <p>- Trực tuyến tại Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử của Bộ Công Thương tại địa chỉ: www.ecosys.gov.vn.</p> <p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã (<i>hướng dẫn tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến trên hệ thống eCoSys của Bộ Công Thương tại địa chỉ: www.ecosys.gov.vn</i>).</p>	<p>Phí thẩm định:</p> <p>- Áp dụng đến hết ngày 31/12/2026: 30.000 đồng/bộ C/O cấp mới;</p> <p>- Áp dụng từ ngày 01/01/2027 trở đi: 60.000 đồng/bộ C/O cấp mới.</p>	<p>- Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa.</p> <p>- Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa.</p> <p>- Thông tư số 04/2010/TT-BCT ngày 25/01/2010 của Bộ Công Thương về thực hiện Quy tắc xuất xứ trong Bản Thỏa thuận giữa Bộ Công Thương nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Bộ Công Thương nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào về quy tắc xuất xứ áp dụng cho các mặt hàng được hưởng ưu đãi thuế suất nhập khẩu Việt Nam – Lào.</p> <p>- Thông tư số 36/2023/TT-BTC ngày 06/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O).</p> <p>- Thông tư số 44/2023/TT-BCT ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ</p>	<p>- Cơ quan thực hiện TTHC;</p> <p>- Căn cứ pháp lý.</p>
----	--	--	--	---	---	---

		<p>chức cấp C/O trả kết quả cấp C/O.</p> <p>- Đối với trường hợp hồ sơ đề nghị cấp C/O của thương nhân được nộp qua bưu điện, trong thời hạn 24 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được hồ sơ đề nghị cấp C/O đầy đủ và hợp lệ theo ngày ghi trên bì thư, Tổ chức cấp C/O trả kết quả cấp C/O.</p>			<p>Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa.</p> <p>- Thông tư số 40/2025/TT-BCT ngày 22/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu theo khoản 6 Điều 28 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.</p> <p>- Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân.</p> <p>- Thông tư số 12/2026/TT-BCT ngày 09/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Công Thương.</p> <p>- Bản Thỏa thuận giữa Bộ Công Thương nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Bộ Công Thương nước Cộng</p>
--	--	---	--	--	---

					<p>hòa dân chủ nhân dân Lào về Quy tắc xuất xứ áp dụng cho các mặt hàng được hưởng ưu đãi thuế suất thuế nhập khẩu Việt Nam - Lào ký ngày 01/10/2009 tại Hà Nội, Việt Nam.</p> <p>- Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.</p> <p>- Quyết định số 126/2025/QĐ-UBND ngày 23/9/2025 của UBND tỉnh Thanh Hóa phân cấp nhiệm vụ, quyền hạn cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hoá xuất khẩu.</p>	
4.	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi mẫu X (2.000260)	<p>- Đối với trường hợp hồ sơ đề nghị cấp C/O của thương nhân được đính kèm trên hệ thống eCoSys dưới dạng điện tử:</p> <p>+) Trong thời hạn 6 giờ làm việc kể từ khi Tổ</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện về Sở Công Thương tỉnh Thanh Hóa (số 77 Bùi Khắc Nhất, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa).</p> <p>- Trực tuyến tại Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận</p>	<p>Phí thẩm định:</p> <p>- Áp dụng đến hết ngày 31/12/2026: 30.000 đồng/bộ C/O cấp mới;</p> <p>- Áp dụng từ ngày 01/01/2027</p>	<p>- Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa.</p> <p>- Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về</p>	<p>- Cơ quan thực hiện TTHC;</p> <p>- Căn cứ pháp lý.</p>

		<p>chức cấp C/O nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ dưới dạng điện tử, kết quả xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp C/O được thông báo trên hệ thống eCoSys;</p> <p>+) Trong thời hạn 2 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được Đơn đề nghị cấp C/O và C/O đã được khai hoàn chỉnh và hợp lệ dưới dạng bản giấy, Tổ chức cấp C/O trả kết quả cấp C/O dưới dạng bản giấy.</p> <p>- Đối với trường hợp hồ sơ đề nghị cấp C/O của thương nhân được nộp trực tiếp tại trụ sở của Tổ chức cấp C/O dưới dạng bản giấy, trong thời hạn 8 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được hồ sơ đề nghị cấp C/O đầy đủ và hợp lệ, Tổ chức cấp C/O trả kết quả cấp C/O.</p> <p>- Đối với trường hợp hồ sơ đề nghị cấp C/O của thương nhân được nộp qua bưu điện, trong thời hạn 24 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O</p>	<p>xuất xứ điện tử của Bộ Công Thương tại địa chỉ: www.ecosys.gov.vn.</p> <p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã (<i>hướng dẫn tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến trên hệ thống eCoSys của Bộ Công Thương tại địa chỉ: www.ecosys.gov.vn</i>).</p>	<p>trở đi: 60.000 đồng/bộ C/O cấp mới.</p>	<p>xuất xứ hàng hóa.</p> <p>- Thông tư số 17/2011/TT-BCT ngày 14/4/2011 của Bộ Công Thương về việc thực hiện quy tắc xuất xứ trong Bản Thỏa thuận về việc thúc đẩy thương mại song phương giữa Bộ Công Thương nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Bộ Thương mại Vương quốc Campuchia áp dụng cho những mặt hàng có xuất xứ từ một bên ký kết được hưởng ưu đãi thuế quan khi nhập khẩu trực tiếp vào lãnh thổ của bên ký kết kia.</p> <p>- Thông tư số 36/2023/TT-BTC ngày 06 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O).</p> <p>- Thông tư số 44/2023/TT-BCT ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa.</p> <p>- Thông tư số 40/2025/TT-BCT ngày 22/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy</p>	
--	--	--	---	--	--	--

		<p>nhận được hồ sơ đề nghị cấp C/O đầy đủ và hợp lệ theo ngày ghi trên bì thư, Tổ chức cấp C/O trả kết quả cấp C/O.</p>			<p>định về cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu theo khoản 6 Điều 28 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân. - Thông tư số 12/2026/TT-BCT ngày 09/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Công Thương. - Bản thỏa thuận về việc thúc đẩy thương mại song phương giữa Bộ Công thương nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Bộ Thương mại Vương quốc Campuchia, ký ngày 29/10/2010 tại Hà Nội, Việt Nam. - Thông tư số 26/2026/TT-
--	--	---	--	--	---

					<p>BCT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.</p> <p>- Quyết định số 126/2025/QĐ-UBND ngày 23/9/2025 của UBND tỉnh Thanh Hóa phân cấp nhiệm vụ, quyền hạn cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hoá xuất khẩu.</p>	
5.	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) ưu đãi Mẫu VC (1.000664)	<p>- Đối với trường hợp hồ sơ đề nghị cấp C/O của thương nhân được đính kèm trên hệ thống eCoSys dưới dạng điện tử:</p> <p>+) Trong thời hạn 6 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ dưới dạng điện tử, kết quả xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp C/O được thông báo trên hệ thống eCoSys;</p> <p>+) Trong thời hạn 2 giờ</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện về Sở Công Thương tỉnh Thanh Hóa (số 77 Bùi Khắc Nhất, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa).</p> <p>- Trực tuyến tại Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử của Bộ Công Thương tại địa chỉ: www.ecosys.gov.vn.</p> <p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã (hướng dẫn tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến trên hệ thống eCoSys của Bộ Công</p>	<p>Phí thẩm định:</p> <p>- Áp dụng đến hết ngày 31/12/2026: 30.000 đồng/bộ C/O cấp mới;</p> <p>- Áp dụng từ ngày 01/01/2027 trở đi: 60.000 đồng/bộ C/O cấp mới.</p>	<p>- Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa.</p> <p>- Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa.</p> <p>- Thông tư số 05/2015/TT-BCT ngày 27/3/2015 sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa ban hành kèm theo Thông tư số 31/2013/TT-BCT ngày 15/11/2013 của Bộ Công</p>	<p>- Cơ quan thực hiện TTHC;</p> <p>- Căn cứ pháp lý.</p>

		<p>làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được Đơn đề nghị cấp C/O và C/O đã được khai hoàn chỉnh và hợp lệ dưới dạng bản giấy, Tổ chức cấp C/O trả kết quả cấp C/O dưới dạng bản giấy.</p> <p>- Đối với trường hợp hồ sơ đề nghị cấp C/O của thương nhân được nộp trực tiếp tại trụ sở của Tổ chức cấp C/O dưới dạng bản giấy, trong thời hạn 8 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được hồ sơ đề nghị cấp C/O đầy đủ và hợp lệ, Tổ chức cấp C/O trả kết quả cấp C/O.</p> <p>- Đối với trường hợp hồ sơ đề nghị cấp C/O của thương nhân được nộp qua bưu điện, trong thời hạn 24 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được hồ sơ đề nghị cấp C/O đầy đủ và hợp lệ theo ngày ghi trên bì thư, Tổ chức cấp C/O trả kết quả cấp C/O.</p>	<p><i>Thương tại địa chỉ:</i> <i>www.ecosys.gov.vn).</i></p>		<p>Thương quy định thực hiện Quy tắc xuất xứ trong Hiệp định khu vực thương mại tự do Việt Nam - Chi Lê.</p> <p>- Thông tư số 36/2023/TT-BTC ngày 06 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O).</p> <p>- Thông tư số 44/2023/TT-BCT ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa.</p> <p>- Thông tư số 40/2025/TT-BCT ngày 22/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu theo khoản 6 Điều 28 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.</p>	
--	--	--	--	--	--	--

					<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân. - Thông tư số 12/2026/TT-BCT ngày 09/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Công Thương. - Hiệp định khu vực thương mại tự do Việt Nam - Chi Lê được Bộ trưởng hai nước ký kết ngày 11/11/2011 tại Hônô-lu-lu, Ha-oai, Hoa Kỳ và được hai nước ký sửa đổi ngày 20/5/2013. - Thư trao đổi sửa đổi, bổ sung Hiệp định khu vực thương mại tự do Việt Nam - Chi Lê được Bộ trưởng hai nước ký ngày 02/6/2014. - <i>Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.</i> 	
--	--	--	--	--	--	--

					- Quyết định số 126/2025/QĐ-UBND ngày 23/9/2025 của UBND tỉnh Thanh Hóa phân cấp nhiệm vụ, quyền hạn cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hoá xuất khẩu.	
6.	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) ưu đãi mẫu A (1.000490)	<p>- Đối với trường hợp hồ sơ đề nghị cấp C/O của thương nhân được đính kèm trên hệ thống eCoSys dưới dạng điện tử:</p> <p>+) Trong thời hạn 6 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ dưới dạng điện tử, kết quả xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp C/O được thông báo trên hệ thống eCoSys;</p> <p>+) Trong thời hạn 2 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được Đơn đề nghị cấp C/O và C/O đã được khai hoàn chỉnh và hợp lệ dưới dạng bản giấy, Tổ chức cấp C/O trả kết quả cấp C/O dưới dạng bản giấy.</p> <p>- Đối với trường hợp hồ</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện về Sở Công Thương tỉnh Thanh Hóa (số 77 Bùi Khắc Nhất, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa).</p> <p>- Trực tuyến tại Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử của Bộ Công Thương tại địa chỉ: www.ecosys.gov.vn.</p> <p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã (<i>hướng dẫn tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến trên hệ thống eCoSys của Bộ Công Thương tại địa chỉ: www.ecosys.gov.vn</i>).</p>	<p>Phí thẩm định:</p> <p>- Áp dụng đến hết ngày 31/12/2026: 30.000 đồng/bộ C/O cấp mới;</p> <p>- Áp dụng từ ngày 01/01/2027 trở đi: 60.000 đồng/bộ C/O cấp mới.</p>	<p>- Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa.</p> <p>- Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa.</p> <p>- Thông tư số 36/2023/TT-BTC ngày 06/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O).</p> <p>- Thông tư số 44/2023/TT-BCT ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa.</p> <p>- Thông tư số 23/2025/TT-BCT ngày 05/5/2025 của Bộ</p>	<p>- Cơ quan thực hiện TTHC;</p> <p>- Căn cứ pháp lý.</p>

		<p>sơ đề nghị cấp C/O của thương nhân được nộp trực tiếp tại trụ sở của Tổ chức cấp C/O dưới dạng bản giấy, trong thời hạn 8 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được hồ sơ đề nghị cấp C/O đầy đủ và hợp lệ, Tổ chức cấp C/O trả kết quả cấp C/O.</p> <p>- Đối với trường hợp hồ sơ đề nghị cấp C/O của thương nhân được nộp qua bưu điện, trong thời hạn 24 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được hồ sơ đề nghị cấp C/O đầy đủ và hợp lệ theo ngày ghi trên bì thư, Tổ chức cấp C/O trả kết quả cấp C/O.</p>			<p>trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03 tháng 4 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa và Thông tư số 38/2018/TT-BCT ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định thực hiện chứng nhận xuất xứ hàng hoá theo chế độ thuế quan phổ cập của Liên minh châu Âu, Na Uy, Thụy Sĩ và Thổ Nhĩ Kỳ.</p> <p>- Thông tư số 40/2025/TT-BCT ngày 22/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu theo khoản 6 Điều 28 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.</p> <p>- Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản</p>	
--	--	---	--	--	--	--

					<p>phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 12/2026/TT-BCT ngày 09/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Công Thương. - Quy định chế độ ưu đãi thuế quan phổ cập của Nhật Bản tại tài liệu hướng dẫn của UNCTAD ngày 18/01/ 2021 (UNCTAD/ITCD/TSB/Misc.42/Rev.6). - Quy định chế độ ưu đãi thuế quan phổ cập của Úc tại tài liệu hướng dẫn của UNCTAD ngày 15/01/2019 (UNCTAD/ITCD/TSB/Misc.56/Rev.1). - Quy định chế độ ưu đãi thuế quan phổ cập của Niu Di-lân tại tài liệu hướng dẫn của UNCTAD ngày 31/3/1999 (UNCTAD/ITCD/TSB/Misc.48). - <i>Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công</i>
--	--	--	--	--	--

					<p><i>Thương.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Quyết định số 126/2025/QĐ-UBND ngày 23/9/2025 của UBND tỉnh Thanh Hóa phân cấp nhiệm vụ, quyền hạn cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hoá xuất khẩu. 	
7.	<p>Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) không ưu đãi mẫu B (1.000450)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với trường hợp hồ sơ đề nghị cấp C/O của thương nhân được đính kèm trên hệ thống eCoSys dưới dạng điện tử: <ul style="list-style-type: none"> +) Trong thời hạn 6 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ dưới dạng điện tử, kết quả xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp C/O được thông báo trên hệ thống eCoSys; +) Trong thời hạn 2 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được Đơn đề nghị cấp C/O và C/O đã được khai hoàn chỉnh và hợp lệ dưới dạng bản giấy, Tổ chức cấp C/O trả kết quả cấp C/O dưới dạng bản giấy. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện về Sở Công Thương tỉnh Thanh Hóa (số 77 Bùi Khắc Nhất, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa). - Trực tuyến tại Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử của Bộ Công Thương tại địa chỉ: www.ecosys.gov.vn. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã (<i>hướng dẫn tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến trên hệ thống eCoSys của Bộ Công Thương tại địa chỉ: www.ecosys.gov.vn</i>). 	<p>Phí thẩm định:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Áp dụng đến hết ngày 31/12/2026: 30.000 đồng/bộ C/O cấp mới; - Áp dụng từ ngày 01/01/2027 trở đi: 60.000 đồng/bộ C/O cấp mới. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa. - Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa. - Thông tư số 36/2023/TT-BTC ngày 06/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O). - Thông tư số 44/2023/TT-BCT ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa. - Thông tư số 23/2025/TT- 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện TTHC; - Căn cứ pháp lý.

		<p>- Đối với trường hợp hồ sơ đề nghị cấp C/O của thương nhân được nộp trực tiếp tại trụ sở của Tổ chức cấp C/O dưới dạng bản giấy, trong thời hạn 8 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được hồ sơ đề nghị cấp C/O đầy đủ và hợp lệ, Tổ chức cấp C/O trả kết quả cấp C/O.</p> <p>- Đối với trường hợp hồ sơ đề nghị cấp C/O của thương nhân được nộp qua bưu điện, trong thời hạn 24 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được hồ sơ đề nghị cấp C/O đầy đủ và hợp lệ theo ngày ghi trên bì thư, Tổ chức cấp C/O trả kết quả cấp C/O.</p>			<p>BCT ngày 05/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03 tháng 4 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa và Thông tư số 38/2018/TT-BCT ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định thực hiện chứng nhận xuất xứ hàng hoá theo chế độ thuế quan phổ cập của Liên minh châu Âu, Na Uy, Thụy Sĩ và Thổ Nhĩ Kỳ.</p> <p>- Thông tư số 40/2025/TT-BCT ngày 22/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu theo khoản 6 Điều 28 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.</p> <p>- Thông tư số 12/2026/TT-BCT ngày 09/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về</p>
--	--	---	--	--	---

					<p>việc bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Công Thương.</p> <p>- Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.</p> <p>- Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân.</p> <p>- Quyết định số 126/2025/QĐ-UBND ngày 23/9/2025 của UBND tỉnh Thanh Hóa phân cấp nhiệm vụ, quyền hạn cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hoá xuất khẩu.</p>	
8.	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) mẫu DA59 (cho	- Đối với trường hợp hồ sơ đề nghị cấp C/O của thương nhân được đính kèm trên hệ thống eCoSys dưới dạng điện	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện về Sở Công Thương tỉnh Thanh Hóa (số 77 Bùi Khắc Nhất, phường Hạc Thành, tỉnh	Phí thẩm định: - Áp dụng đến hết ngày 31/12/2026: 30.000 đồng/bộ	- Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hoá.	- Cơ quan thực hiện TTHC; - Căn cứ pháp lý.

<p>hàng hóa xuất khẩu đi Châu Phi) (1.000430)</p>	<p>từ: +) Trong thời hạn 6 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ dưới dạng điện tử, kết quả xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp C/O được thông báo trên hệ thống eCoSys; +) Trong thời hạn 2 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được Đơn đề nghị cấp C/O và C/O đã được khai hoàn chỉnh và hợp lệ dưới dạng bản giấy, Tổ chức cấp C/O trả kết quả cấp C/O dưới dạng bản giấy. - Đối với trường hợp hồ sơ đề nghị cấp C/O của thương nhân được nộp trực tiếp tại trụ sở của Tổ chức cấp C/O dưới dạng bản giấy, trong thời hạn 8 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được hồ sơ đề nghị cấp C/O đầy đủ và hợp lệ, Tổ chức cấp C/O trả kết quả cấp C/O. - Đối với trường hợp hồ sơ đề nghị cấp C/O của thương nhân được nộp</p>	<p>Thanh Hóa). - Trực tuyến tại Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử của Bộ Công Thương tại địa chỉ: www.ecosys.gov.vn. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã (<i>hướng dẫn tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến trên hệ thống eCoSys của Bộ Công Thương tại địa chỉ: www.ecosys.gov.vn</i>).</p>	<p>C/O cấp mới; - Áp dụng từ ngày 01/01/2027 trở đi: 60.000 đồng/bộ C/O cấp mới.</p>	<p>- Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa. - Thông tư số 36/2023/TT-BTC ngày 06/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O). - Thông tư số 44/2023/TT-BCT ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa. - Thông tư số 23/2025/TT-BCT ngày 05/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03 tháng 4 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa và Thông tư số 38/2018/ TT-BCT ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định thực hiện chứng nhận xuất xứ hàng hoá theo chế độ thuế quan phổ cập của Liên minh châu Âu, Na Uy, Thụy</p>
---	--	--	--	---

		<p>qua bưu điện, trong thời hạn 24 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được hồ sơ đề nghị cấp C/O đầy đủ và hợp lệ theo ngày ghi trên bì thư, Tổ chức cấp C/O trả kết quả cấp C/O.</p>			<p>Sỹ và Thổ Nhĩ Kỳ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 40/2025/TT-BCT ngày 22/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu theo khoản 6 Điều 28 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại. - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân. - Thông tư số 12/2026/TT-BCT ngày 09/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Công Thương. - Quy định tại Luật Hải quan và Thuế số 91 ngày 27/7/1964 của Nam Phi. - Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ 	
--	--	--	--	--	--	--

					<p><i>trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.</i></p> <p>- Quyết định số 126/2025/QĐ-UBND ngày 23/9/2025 của UBND tỉnh Thanh Hóa phân cấp nhiệm vụ, quyền hạn cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hoá xuất khẩu.</p>	
9.	<p>Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) mẫu ICO (cho hàng cà phê xuất khẩu) (1.000398)</p>	<p>- Đối với trường hợp hồ sơ đề nghị cấp C/O của thương nhân được đính kèm trên hệ thống eCoSys dưới dạng điện tử:</p> <p>+) Trong thời hạn 6 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ dưới dạng điện tử, kết quả xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp C/O được thông báo trên hệ thống eCoSys;</p> <p>+) Trong thời hạn 2 giờ làm việc kể từ khi Tổ</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện về Sở Công Thương tỉnh Thanh Hóa (số 77 Bùi Khắc Nhất, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa).</p> <p>- Trực tuyến tại Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử của Bộ Công Thương tại địa chỉ: www.ecosys.gov.vn.</p> <p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã (<i>hướng dẫn tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến trên hệ thống eCoSys của Bộ Công Thương tại địa chỉ:</i></p>	<p>Phí thẩm định:</p> <p>- Áp dụng đến hết ngày 31/12/2026: 30.000 đồng/bộ C/O cấp mới;</p> <p>- Áp dụng từ ngày 01/01/2027 trở đi: 60.000 đồng/bộ C/O cấp mới.</p>	<p>- Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa.</p> <p>- Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa.</p> <p>- Thông tư số 36/2023/TT-BTC ngày 06/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O).</p> <p>- Thông tư số 44/2023/TT-BCT ngày 29/12/2023 của Bộ</p>	<p>- Cơ quan thực hiện TTHC;</p> <p>- Căn cứ pháp lý.</p>

		<p>chức cấp C/O nhận được Đơn</p> <p>đề nghị cấp C/O và C/O đã được khai hoàn chỉnh và hợp lệ dưới dạng bản giấy, Tổ chức cấp C/O trả kết quả cấp C/O dưới dạng bản giấy.</p> <p>- Đối với trường hợp hồ sơ đề nghị cấp C/O của thương nhân được nộp trực tiếp tại trụ sở của Tổ chức cấp C/O dưới dạng bản giấy, trong thời hạn 8 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được hồ sơ đề nghị cấp C/O đầy đủ và hợp lệ, Tổ chức cấp C/O trả kết quả cấp C/O.</p> <p>- Đối với trường hợp hồ sơ đề nghị cấp C/O của thương nhân được nộp qua bưu điện, trong thời hạn 24 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được hồ sơ đề nghị cấp C/O đầy đủ và hợp lệ theo ngày ghi trên bì thư, Tổ chức cấp C/O trả kết quả cấp C/O.</p>	<p>www.ecosys.gov.vn).</p>		<p>trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa.</p> <p>- Thông tư số 23/2025/TT-BCT ngày 05/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03 tháng 4 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa và Thông tư số 38/2018/ TT-BCT ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định thực hiện chứng nhận xuất xứ hàng hoá theo chế độ thuế quan phổ cập của Liên minh châu Âu, Na Uy, Thụy Sĩ và Thổ Nhĩ Kỳ.</p> <p>- Thông tư số 40/2025/TT-BCT ngày 22/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu theo khoản 6 Điều 28 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025</p>	
--	--	---	---	--	--	--

					<p>của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân. - Thông tư số 12/2026/TT-BCT ngày 09/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Công Thương. - Quy định số 102-9 của Tổ chức cà phê thế giới ngày 27/4/2009. - <i>Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.</i> - Quyết định số 126/2025/QĐ-UBND ngày 23/9/2025 của UBND tỉnh Thanh Hóa phân cấp nhiệm vụ, quyền hạn cấp Giấy chứng nhận 	
--	--	--	--	--	--	--

					xuất xứ hàng hoá và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hoá xuất khẩu.	
10.	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) mẫu Peru (1.003477)	<p>- Đối với trường hợp hồ sơ đề nghị cấp C/O của thương nhân được đính kèm trên hệ thống eCoSys dưới dạng điện tử:</p> <p>+) Trong thời hạn 6 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ dưới dạng điện tử, kết quả xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp C/O được thông báo trên hệ thống eCoSys;</p> <p>+) Trong thời hạn 2 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được Đơn đề nghị cấp C/O và C/O đã được khai hoàn chỉnh và hợp lệ dưới dạng bản giấy, Tổ chức cấp C/O trả kết quả cấp C/O dưới dạng bản giấy.</p> <p>- Đối với trường hợp hồ sơ đề nghị cấp C/O của thương nhân được nộp trực tiếp tại trụ sở của Tổ chức cấp C/O dưới dạng bản giấy, trong thời hạn 8</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện về Sở Công Thương tỉnh Thanh Hóa (số 77 Bùi Khắc Nhất, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa).</p> <p>- Trực tuyến tại Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử của Bộ Công Thương tại địa chỉ: www.ecosys.gov.vn.</p> <p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã (<i>hướng dẫn tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến trên hệ thống eCoSys của Bộ Công Thương tại địa chỉ: www.ecosys.gov.vn</i>).</p>	<p>Phí thẩm định:</p> <p>- Áp dụng đến hết ngày 31/12/2026: 30.000 đồng/bộ C/O cấp mới;</p> <p>- Áp dụng từ ngày 01/01/2027 trở đi: 60.000 đồng/bộ C/O cấp mới.</p>	<p>- Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa.</p> <p>- Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa.</p> <p>- Thông tư số 36/2023/TT-BTC ngày 06/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O).</p> <p>- Thông tư số 44/2023/TT-BCT ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa.</p> <p>- Thông tư số 23/2025/ TT-BCT ngày 05/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03 tháng 4 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công</p>	<p>- Cơ quan thực hiện TTHC;</p> <p>- Căn cứ pháp lý.</p>

		<p>giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được hồ sơ đề nghị cấp C/O đầy đủ và hợp lệ, Tổ chức cấp C/O trả kết quả cấp C/O.</p> <p>- Đối với trường hợp hồ sơ đề nghị cấp C/O của thương nhân được nộp qua bưu điện, trong thời hạn 24 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được hồ sơ đề nghị cấp C/O đầy đủ và hợp lệ theo ngày ghi trên bì thư, Tổ chức cấp C/O trả kết quả cấp C/O.</p>			<p>Thương quy định về xuất xứ hàng hóa và Thông tư số 38/2018/ TT-BCT ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định thực hiện chứng nhận xuất xứ hàng hoá theo chế độ thuế quan phổ cập của Liên minh châu Âu, Na Uy, Thụy Sĩ và Thổ Nhĩ Kỳ.</p> <p>- Thông tư số 40/2025/TT-BCT ngày 22/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu theo khoản 6 Điều 28 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.</p> <p>- Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân.</p> <p>- Thông tư số 12/2026/TT-BCT ngày 09/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về</p>	
--	--	---	--	--	--	--

					<p>việc bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Công Thương.</p> <p>- Quyết định cấp Bộ số 074-2007-MINCETUR/ DM ngày 29/3/2007.</p> <p>- Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.</p> <p>- Quyết định số 126/2025/QĐ-UBND ngày 23/9/2025 của UBND tỉnh Thanh Hóa phân cấp nhiệm vụ, quyền hạn cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hoá xuất khẩu.</p>	
11.	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) mẫu Thỏ Nhĩ Kỳ (1.003400)	<p>- Đối với trường hợp hồ sơ đề nghị cấp C/O của thương nhân được đính kèm trên hệ thống eCoSys dưới dạng điện tử:</p> <p>+) Trong thời hạn 6 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện về Sở Công Thương tỉnh Thanh Hóa (số 77 Bùi Khắc Nhất, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa).</p> <p>- Trực tuyến tại Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử của Bộ</p>	<p>Phí thẩm định:</p> <p>- Áp dụng đến hết ngày 31/12/2026: 30.000 đồng/bộ C/O cấp mới;</p> <p>- Áp dụng từ ngày 01/01/2027 trở đi: 60.000</p>	<p>- Luật Hải quan số 4458 ngày 27/10/1999;</p> <p>- Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa.</p> <p>- Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ</p>	<p>- Cơ quan thực hiện TTHC;</p> <p>- Căn cứ pháp lý.</p>

	<p>hồ sơ đầy đủ và hợp lệ dưới dạng điện tử, kết quả xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp C/O được thông báo trên hệ thống eCoSys;</p> <p>+) Trong thời hạn 2 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được Đơn đề nghị cấp C/O và C/O đã được khai hoàn chỉnh và hợp lệ dưới dạng bản giấy, Tổ chức cấp C/O trả kết quả cấp C/O dưới dạng bản giấy.</p> <p>- Đối với trường hợp hồ sơ đề nghị cấp C/O của thương nhân được nộp trực tiếp tại trụ sở của Tổ chức cấp C/O dưới dạng bản giấy, trong thời hạn 8 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được hồ sơ đề nghị cấp C/O đầy đủ và hợp lệ, Tổ chức cấp C/O trả kết quả cấp C/O.</p> <p>- Đối với trường hợp hồ sơ đề nghị cấp C/O của thương nhân được nộp qua bưu điện, trong thời hạn 24 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được hồ sơ đề nghị</p>	<p>Công Thương tại địa chỉ: www.ecosys.gov.vn.</p> <p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã <i>(hướng dẫn tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến trên hệ thống eCoSys của Bộ Công Thương tại địa chỉ: www.ecosys.gov.vn).</i></p>	<p>đồng/bộ cấp mới.</p> <p>C/O</p>	<p>Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa.</p> <p>- Thông tư số 36/2023/TT-BTC ngày 06/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O).</p> <p>- Thông tư số 44/2023/TT-BCT ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa.</p> <p>- Thông tư số 23/2025/TT-BCT ngày 05/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03 tháng 4 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa và Thông tư số 38/2018/ TT-BCT ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định thực hiện chứng nhận xuất xứ hàng hoá theo chế độ thuế quan phổ cập của Liên minh châu Âu, Na Uy, Thụy Sĩ và Thổ Nhĩ Kỳ;</p> <p>- Thông tư số 40/2025/TT-</p>
--	---	--	------------------------------------	--

		<p>cấp C/O đầy đủ và hợp lệ theo ngày ghi trên bì thư, Tổ chức cấp C/O trả kết quả cấp C/O.</p>			<p>BCT ngày 22/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu theo khoản 6 Điều 28 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân. - Thông tư số 12/2026/TT-BCT ngày 09/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Công Thương. - <i>Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc</i>
--	--	---	--	--	--

					<p><i>phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.</i></p> <p>- Quyết định số 126/2025/QĐ-UBND ngày 23/9/2025 của UBND tỉnh Thanh Hóa phân cấp nhiệm vụ, quyền hạn cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hoá xuất khẩu.</p>	
12.	<p>Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) mẫu Venezuela (1.002960)</p>	<p>- Đối với trường hợp hồ sơ đề nghị cấp C/O của thương nhân được đính kèm trên hệ thống eCoSys dưới dạng điện tử:</p> <p>+) Trong thời hạn 6 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ dưới dạng điện tử, kết quả xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp C/O được thông báo trên hệ thống eCoSys;</p> <p>+) Trong thời hạn 2 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được Đơn đề nghị cấp C/O và C/O đã được khai hoàn chỉnh và hợp lệ dưới dạng bản giấy, Tổ chức cấp C/O trả kết</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện về Sở Công Thương tỉnh Thanh Hóa (số 77 Bùi Khắc Nhất, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa).</p> <p>- Trực tuyến tại Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử của Bộ Công Thương tại địa chỉ: www.ecosys.gov.vn.</p> <p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã (<i>hướng dẫn tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến trên hệ thống eCoSys của Bộ Công Thương tại địa chỉ: www.ecosys.gov.vn</i>).</p>	<p>Phí thẩm định:</p> <p>- Áp dụng đến hết ngày 31/12/2026: 30.000 đồng/bộ C/O cấp mới;</p> <p>- Áp dụng từ ngày 01/01/2027 trở đi: 60.000 đồng/bộ C/O cấp mới.</p>	<p>- Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa.</p> <p>- Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa.</p> <p>- Thông tư số 36/2023/TT-BTC ngày 06/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O).</p> <p>- Thông tư số 44/2023/TT-BCT ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa.</p>	<p>- Cơ quan thực hiện TTHC;</p> <p>- Căn cứ pháp lý.</p>

		<p>quả cấp C/O dưới dạng bản giấy.</p> <p>- Đối với trường hợp hồ sơ đề nghị cấp C/O của thương nhân được nộp trực tiếp tại trụ sở của Tổ chức cấp C/O dưới dạng bản giấy, trong thời hạn 8 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được hồ sơ đề nghị cấp C/O đầy đủ và hợp lệ, Tổ chức cấp C/O trả kết quả cấp C/O.</p> <p>- Đối với trường hợp hồ sơ đề nghị cấp C/O của thương nhân được nộp qua bưu điện, trong thời hạn 24 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được hồ sơ đề nghị cấp C/O đầy đủ và hợp lệ theo ngày ghi trên bì thư, Tổ chức cấp C/O trả kết quả cấp C/O.</p>			<p>- Thông tư số 23/2025/TT-BCT ngày 05/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03 tháng 4 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa và Thông tư số 38/2018/TT-BCT ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định thực hiện chứng nhận xuất xứ hàng hoá theo chế độ thuế quan phổ cập của Liên minh châu Âu, Na Uy, Thụy Sĩ và Thổ Nhĩ Kỳ;</p> <p>- Thông tư số 40/2025/TT-BCT ngày 22/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu theo khoản 6 Điều 28 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.</p> <p>- Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ</p>	
--	--	--	--	--	---	--

					<p>trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân. - Thông tư số 12/2026/TT-BCT ngày 09/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Công Thương. - Nghị quyết số 1195 của Bộ Tài chính và số 452 của Bộ Sản xuất và Thương mại Bôliva, Vê-nê-xu-ê-la ngày 28/10/2002. - <i>Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.</i> - Quyết định số 126/2025/QĐ-UBND ngày 23/9/2025 của UBND tỉnh Thanh Hóa
--	--	--	--	--	--

					phân cấp nhiệm vụ, quyền hạn cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hoá xuất khẩu.	
13.	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) ưu đãi mẫu AHK (1.007968)	<p>- Đối với trường hợp hồ sơ đề nghị cấp C/O của thương nhân được đính kèm trên hệ thống eCoSys dưới dạng điện tử:</p> <p>+) Trong thời hạn 6 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ dưới dạng điện tử, kết quả xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp C/O được thông báo trên hệ thống eCoSys;</p> <p>+) Trong thời hạn 2 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được Đơn đề nghị cấp C/O và C/O đã được khai hoàn chỉnh và hợp lệ dưới dạng bản giấy, Tổ chức cấp C/O trả kết quả cấp C/O dưới dạng bản giấy.</p> <p>- Đối với trường hợp hồ sơ đề nghị cấp C/O của thương nhân được nộp trực tiếp tại trụ sở của Tổ</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện về Sở Công Thương tỉnh Thanh Hóa (số 77 Bùi Khắc Nhất, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa).</p> <p>- Trực tuyến tại Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử của Bộ Công Thương tại địa chỉ: www.ecosys.gov.vn.</p> <p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã (<i>hướng dẫn tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến trên hệ thống eCoSys của Bộ Công Thương tại địa chỉ: www.ecosys.gov.vn</i>).</p>	<p>Phí thẩm định:</p> <p>- Áp dụng đến hết ngày 31/12/2026: 30.000 đồng/bộ C/O cấp mới;</p> <p>- Áp dụng từ ngày 01/01/2027 trở đi: 60.000 đồng/bộ C/O cấp mới.</p>	<p>- Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa.</p> <p>- Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa.</p> <p>- Thông tư số 21/2019/TT-BCT ngày 08/11/2019 của Bộ Công Thương Quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Thương mại tự do ASEAN Hồng Kông, Trung Quốc.</p> <p>- Thông tư số 36/2023/TT-BTC ngày 06/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O);</p> <p>- Thông tư số 44/2023/TT-BCT ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ</p>	<p>- Cơ quan thực hiện TTHC;</p> <p>- Căn cứ pháp lý.</p>

		<p>chức cấp C/O dưới dạng bản giấy, trong thời hạn 8 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được hồ sơ đề nghị cấp C/O đầy đủ và hợp lệ, Tổ chức cấp C/O trả kết quả cấp C/O.</p> <p>- Đối với trường hợp hồ sơ đề nghị cấp C/O của thương nhân được nộp qua bưu điện, trong thời hạn 24 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được hồ sơ đề nghị cấp C/O đầy đủ và hợp lệ theo ngày ghi trên bì thư, Tổ chức cấp C/O trả kết quả cấp C/O.</p>			<p>Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa.</p> <p>- Thông tư số 40/2025/TT-BCT ngày 22/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu theo khoản 6 Điều 28 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.</p> <p>- Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân.</p> <p>- Thông tư số 12/2026/TT-BCT ngày 09/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Công Thương.</p> <p>- Hiệp định Thương mại tự do ASEAN - Hồng Kông (Trung Quốc) ký ngày 28/3/2018 tại Liên bang Mi-an-ma.</p>	
--	--	---	--	--	--	--

					<p>- Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.</p> <p>- Quyết định số 126/2025/QĐ-UBND ngày 23/9/2025 của UBND tỉnh Thanh Hóa phân cấp nhiệm vụ, quyền hạn cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hoá xuất khẩu.</p>	
14.	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) ưu đãi mẫu VN-CU (1.008361)	<p>- Đối với trường hợp hồ sơ đề nghị cấp C/O của thương nhân được đính kèm trên hệ thống eCoSys dưới dạng điện tử:</p> <p>+) Trong thời hạn 6 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ dưới dạng điện tử, kết quả xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp C/O được thông báo trên hệ thống eCoSys;</p> <p>+) Trong thời hạn 2 giờ</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện về Sở Công Thương tỉnh Thanh Hóa (số 77 Bùi Khắc Nhất, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa).</p> <p>- Trực tuyến tại Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử của Bộ Công Thương tại địa chỉ: www.ecosys.gov.vn.</p> <p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã (hướng dẫn tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến trên hệ thống eCoSys của Bộ Công</p>	<p>Phí thẩm định:</p> <p>- Áp dụng đến hết ngày 31/12/2026: 30.000 đồng/bộ C/O cấp mới;</p> <p>- Áp dụng từ ngày 01/01/2027 trở đi: 60.000 đồng/bộ C/O cấp mới.</p>	<p>- Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa.</p> <p>- Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa.</p> <p>- Thông tư số 08/2020/TT-BCT ngày 08/4/2020 của Bộ Công Thương quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Thương mại Việt Nam – Cuba.</p> <p>- Thông tư số 36/2023/TT-</p>	<p>- Cơ quan thực hiện TTHC;</p> <p>- Căn cứ pháp lý.</p>

		<p>làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được Đơn đề nghị cấp C/O và C/O đã được khai hoàn chỉnh và hợp lệ dưới dạng bản giấy, Tổ chức cấp C/O trả kết quả cấp C/O dưới dạng bản giấy.</p> <p>- Đối với trường hợp hồ sơ đề nghị cấp C/O của thương nhân được nộp trực tiếp tại trụ sở của Tổ chức cấp C/O dưới dạng bản giấy, trong thời hạn 8 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được hồ sơ đề nghị cấp C/O đầy đủ và hợp lệ, Tổ chức cấp C/O trả kết quả cấp C/O.</p> <p>- Đối với trường hợp hồ sơ đề nghị cấp C/O của thương nhân được nộp qua bưu điện, trong thời hạn 24 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được hồ sơ đề nghị cấp C/O đầy đủ và hợp lệ theo ngày ghi trên bì thư, Tổ chức cấp C/O trả kết quả cấp C/O.</p>	<p><i>Thương tại địa chỉ:</i> <i>www.ecosys.gov.vn).</i></p>		<p>BTC ngày 06/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O).</p> <p>- Thông tư số 44/2023/TT-BCT ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa.</p> <p>- Thông tư số 40/2025/TT-BCT ngày 22/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu theo khoản 6 Điều 28 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.</p> <p>- Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân.</p>	
--	--	--	--	--	---	--

					<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 12/2026/TT-BCT ngày 09/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Công Thương. - Hiệp định Thương mại Việt Nam - Cuba ký ngày 09/11/2018 tại Việt Nam. - Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương. - Quyết định số 126/2025/QĐ-UBND ngày 23/9/2025 của UBND tỉnh Thanh Hóa phân cấp nhiệm vụ, quyền hạn cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hoá xuất khẩu. 	
15.	Cấp Giấy chứng nhận không thay đổi xuất xứ (CNM)	- Trong thời hạn 6 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ dưới	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện về Sở Công Thương tỉnh Thanh Hóa (số 77 Bùi Khắc Nhất, phường Hạc Thành, tỉnh	Phí thẩm định: - Áp dụng đến hết ngày 31/12/2026: 30.000 đồng/bộ	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 31/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa. - Thông tư số 05/2018/TT- 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện TTHC; - Căn cứ pháp lý.

(1.001274)	<p>dạng điện tử, kết quả xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp CNM được thông báo trên hệ thống. Trong thời hạn 2 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được Đơn đề nghị cấp CNM và đã được khai hoàn chỉnh và hợp lệ dưới dạng bản giấy đối với trường hợp thương nhân đính kèm hồ sơ đề nghị cấp C/O tại địa chỉ www.ecosys.gov.vn;</p> <p>- Trong thời hạn 8 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được hồ sơ đề nghị cấp CNM đầy đủ và hợp lệ đối với trường hợp thương nhân nộp trực tiếp hồ sơ tại trụ sở của Tổ chức cấp C/O;</p> <p>- Trong thời hạn 24 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được hồ sơ đề nghị cấp CNM đầy đủ và hợp lệ theo ngày ghi trên bì thư đối với trường hợp thương nhân gửi hồ sơ qua bưu điện</p>	<p>Thanh Hóa).</p> <p>- Trực tuyến tại Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử của Bộ Công Thương tại địa chỉ: www.ecosys.gov.vn.</p> <p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã (<i>hướng dẫn tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến trên hệ thống eCoSys của Bộ Công Thương tại địa chỉ: www.ecosys.gov.vn</i>).</p>	<p>C/O cấp mới;</p> <p>- Áp dụng từ ngày 01/01/2027 trở đi: 60.000 đồng/bộ C/O cấp mới.</p>	<p>BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa.</p> <p>- Thông tư số 44/2023/TT-BCT ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa;</p> <p>- Thông tư số 23/2025/TT-BCT ngày 05/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03 tháng 4 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa và Thông tư số 38/2018/TT-BCT ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định thực hiện chứng nhận xuất xứ hàng hoá theo chế độ thuế quan phổ cập của Liên minh châu Âu, Na Uy, Thụy Sĩ và Thổ Nhĩ Kỳ.</p> <p>- Thông tư số 40/2025/TT-BCT ngày 22/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa và chấp thuận bằng văn bản cho</p>
------------	--	--	---	---

		đến Tổ chức cấp C/O.			<p>thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu theo khoản 6 Điều 28 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân. - Thông tư số 12/2026/TT-BCT ngày 09/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Công Thương. - <i>Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.</i> - Quyết định số 126/2025/QĐ-UBND ngày 23/9/2025 của UBND tỉnh Thanh Hóa 	
--	--	----------------------	--	--	---	--

					phân cấp nhiệm vụ, quyền hạn cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hoá xuất khẩu.	
16.	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O) mẫu GSTP (1.013642)	<p>- Đối với trường hợp hồ sơ đề nghị cấp C/O của thương nhân được đính kèm trên hệ thống eCoSys dưới dạng điện tử:</p> <p>+) Trong thời hạn 6 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ dưới dạng điện tử, kết quả xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp C/O được thông báo trên hệ thống eCoSys;</p> <p>+) Trong thời hạn 2 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được Đơn đề nghị cấp C/O và C/O đã được khai hoàn chỉnh và hợp lệ dưới dạng bản giấy, Tổ chức cấp C/O trả kết quả cấp C/O dưới dạng bản giấy.</p> <p>- Đối với trường hợp hồ sơ đề nghị cấp C/O của thương nhân được nộp</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện về Sở Công Thương tỉnh Thanh Hóa (số 77 Bùi Khắc Nhất, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa).</p> <p>- Trực tuyến tại Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử của Bộ Công Thương tại địa chỉ: www.ecosys.gov.vn.</p> <p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã (<i>hướng dẫn tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến trên hệ thống eCoSys của Bộ Công Thương tại địa chỉ: www.ecosys.gov.vn</i>).</p>	<p>Phí thẩm định:</p> <p>- Áp dụng đến hết ngày 31/12/2026: 30.000 đồng/bộ C/O cấp mới;</p> <p>- Áp dụng từ ngày 01/01/2027 trở đi: 60.000 đồng/bộ C/O cấp mới.</p>	<p>- Nghị định số 31/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa.</p> <p>- Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa.</p> <p>- Thông tư số 44/2023/TT-BCT ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa.</p> <p>- Thông tư số 23/2025/TT-BCT ngày 05/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03 tháng 4 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa và Thông tư số 38/2018/TT-BCT ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy</p>	<p>- Cơ quan thực hiện TTHC;</p> <p>- Căn cứ pháp lý.</p>

		<p>trực tiếp tại trụ sở của Tổ chức cấp C/O dưới dạng bản giấy, trong thời hạn 8 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được hồ sơ đề nghị cấp C/O đầy đủ và hợp lệ, Tổ chức cấp C/O trả kết quả cấp C/O.</p> <p>- Đối với trường hợp hồ sơ đề nghị cấp C/O của thương nhân được nộp qua bưu điện, trong thời hạn 24 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được hồ sơ đề nghị cấp C/O đầy đủ và hợp lệ theo ngày ghi trên bì thư, Tổ chức cấp C/O trả kết quả cấp C/O.</p>			<p>định thực hiện chứng nhận xuất xứ hàng hoá theo chế độ thuế quan phổ cập của Liên minh châu Âu, Na Uy, Thụy Sĩ và Thổ Nhĩ Kỳ.</p> <p>- Thông tư số 40/2025/TT-BCT ngày 22/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu theo khoản 6 Điều 28 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.</p> <p>- Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân.</p> <p>- Thông tư số 12/2026/TT-BCT ngày 09/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Công Thương.</p> <p>- Hiệp định Hệ thống ưu đãi thương mại toàn cầu ngày</p>	
--	--	---	--	--	---	--

					<p>12/4/1988.</p> <p>- Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.</p> <p>- Quyết định số 126/2025/QĐ-UBND ngày 23/9/2025 của UBND tỉnh Thanh Hóa phân cấp nhiệm vụ, quyền hạn cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hoá xuất khẩu.</p>	
17.	<p>Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) mẫu BR9 (1.013643)</p>	<p>- Đối với trường hợp hồ sơ đề nghị cấp C/O của thương nhân được đính kèm trên hệ thống eCoSys dưới dạng điện tử:</p> <p>+) Trong thời hạn 6 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ dưới dạng điện tử, kết quả xét duyệt hồ sơ đề nghị cấp C/O được thông báo trên hệ thống eCoSys;</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện về Sở Công Thương tỉnh Thanh Hóa (số 77 Bùi Khắc Nhất, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa).</p> <p>- Trực tuyến tại Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử của Bộ Công Thương tại địa chỉ: www.ecosys.gov.vn.</p> <p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã (hướng dẫn tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến trên hệ thống</p>	<p>Phí thẩm định:</p> <p>- Áp dụng đến hết ngày 31/12/2026: 30.000 đồng/bộ C/O cấp mới;</p> <p>- Áp dụng từ ngày 01/01/2027 trở đi: 60.000 đồng/bộ C/O cấp mới.</p>	<p>- Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa.</p> <p>- Nghị định số 67 ngày 05/11/2018 của Bộ Nông nghiệp Brazil.</p> <p>- Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa.</p> <p>- Thông tư số 36/2023/TT-BTC ngày 06 tháng 6 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài</p>	<p>- Cơ quan thực hiện TTHC;</p> <p>- Căn cứ pháp lý.</p>

	<p>+) Trong thời hạn 2 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được Đơn đề nghị cấp C/O và C/O đã được khai hoàn chỉnh và hợp lệ dưới dạng bản giấy, Tổ chức cấp C/O trả kết quả cấp C/O dưới dạng bản giấy.</p> <p>- Đối với trường hợp hồ sơ đề nghị cấp C/O của thương nhân được nộp trực tiếp tại trụ sở của Tổ chức cấp C/O dưới dạng bản giấy, trong thời hạn 8 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được hồ sơ đề nghị cấp C/O đầy đủ và hợp lệ, Tổ chức cấp C/O trả kết quả cấp C/O.</p> <p>- Đối với trường hợp hồ sơ đề nghị cấp C/O của thương nhân được nộp qua bưu điện, trong thời hạn 24 giờ làm việc kể từ khi Tổ chức cấp C/O nhận được hồ sơ đề nghị cấp C/O đầy đủ và hợp lệ theo ngày ghi trên bì thư, Tổ chức cấp C/O trả kết quả cấp C/O.</p>	<p><i>eCoSys của Bộ Công Thương tại địa chỉ: www.ecosys.gov.vn.</i></p>		<p>chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí chứng nhận xuất xứ hàng hóa (C/O).</p> <p>- Thông tư số 44/2023/TT-BCT ngày 29/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa.</p> <p>- Thông tư số 23/2025/TT-BCT ngày 05/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-BCT ngày 03/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về xuất xứ hàng hóa và Thông tư số 38/2018/TT-BCT ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định thực hiện chứng nhận xuất xứ hàng hoá theo chế độ thuế quan phổ cập của Liên minh châu Âu, Na Uy, Thụy Sĩ và Thổ Nhĩ Kỳ.</p> <p>- Thông tư số 40/2025/TT-BCT ngày 22/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa và chấp</p>	
--	--	--	--	---	--

					<p>thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu theo khoản 6 Điều 28 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân. - Thông tư số 12/2026/TT-BCT ngày 09/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Công Thương. - <i>Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.</i> - Quyết định số 126/2025/QĐ-UBND ngày 23/9/2025 của UBND tỉnh Thanh Hóa
--	--	--	--	--	--

					phân cấp nhiệm vụ, quyền hạn cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hoá xuất khẩu.	
18.	Cấp Văn bản chấp thuận tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa trong ASEAN (1.000366)	<p>- Trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của thương nhân, cơ quan có thẩm quyền thông báo trên hệ thống eCoSys:</p> <p>+) Nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ, đề nghị thương nhân bổ sung, hoàn thiện hồ sơ;</p> <p>+) Nếu hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, đề nghị Tổ chức cấp C/O nơi thương nhân đăng ký hồ sơ thương nhân đi kiểm tra thực tế năng lực sản xuất của thương nhân theo quy định tại Thông tư số 39/2018/TT-BCT.</p> <p>- Trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được thông báo của cơ quan có thẩm quyền, Tổ chức cấp C/O nơi thương nhân đăng ký hồ sơ thương nhân đi kiểm tra thực tế năng lực sản xuất của thương nhân hoặc</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện về Sở Công Thương tỉnh Thanh Hóa (số 77 Bùi Khắc Nhất, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa).</p> <p>- Trực tuyến tại Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận xuất xứ điện tử của Bộ Công Thương tại địa chỉ: www.ecosys.gov.vn.</p> <p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã (hướng dẫn tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến trên hệ thống eCoSys của Bộ Công Thương tại địa chỉ: www.ecosys.gov.vn).</p>	Không	<p>- Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa.</p> <p>- Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 10/9/2014 về việc gia nhập Bản ghi nhớ thực hiện dự án thí điểm tự chứng nhận xuất xứ số 2 trong khuôn khổ ASEAN.</p> <p>- Nghị quyết số 110/NQ-CP của Chính phủ ngày 23/7/2020 về việc phê duyệt Nghị định thứ nhất sửa đổi Hiệp định Thương mại hàng hóa ASEAN ký ngày 22/01/2019 tại Việt Nam.</p> <p>- Thông tư số 28/2015/TT-BCT ngày 20/8/2015 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định việc thực hiện thí điểm tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định thương mại hàng hóa ASEAN;</p> <p>- Thông tư số 27/2017/TT-BCT ngày 06/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa</p>	<p>- Cơ quan thực hiện TTHC;</p> <p>- Căn cứ pháp lý.</p>

		<p>nhà sản xuất liên quan.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong vòng 01 ngày làm việc kể từ ngày hoàn tất kiểm tra thực tế năng lực sản xuất của thương nhân, Tổ chức cấp C/O cập nhật kết quả kiểm tra trên hệ thống eCoSys. - Trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày Tổ chức cấp C/O cập nhật kết quả kiểm tra trên hệ thống eCoSys, cơ quan có thẩm quyền: <ul style="list-style-type: none"> +) Cấp Văn bản chấp thuận kèm theo mã số tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa cho thương nhân; +) Không cấp Văn bản chấp thuận bằng văn bản trả lời và nêu rõ lý do. - Cơ quan có thẩm quyền xem xét miễn kiểm tra thực tế cơ sở sản xuất của thương nhân theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 5 Thông tư số 19/2020/TT- BCT ngày 14/8/2020 đối với Nhà xuất khẩu đủ điều kiện đã tham gia cơ chế thí điểm 			<ul style="list-style-type: none"> đổi, bổ sung Thông tư số 28/2015/TT-BCT ngày 20/8/2015 của Bộ Công Thương quy định việc thực hiện thí điểm tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định thương mại hàng hóa ASEAN. - Thông tư số 19/2020/TT-BCT ngày 14/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung các Thông tư quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Thương mại hàng hóa ASEAN. - Thông tư số 40/2025/TT-BCT ngày 22/6/2025 quy định về cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu theo khoản 6 Điều 28 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại. - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho 	
--	--	--	--	--	--	--

					<p>doanh nghiệp, người dân.</p> <p>- Thông tư số 12/2026/TT-BCT ngày 09/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Công Thương.</p> <p>- Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.</p> <p>- Quyết định số 126/2025/QĐ-UBND ngày 23/9/2025 của UBND tỉnh Thanh Hóa phân cấp nhiệm vụ, quyền hạn cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hoá xuất khẩu.</p>	
19.	Cấp sửa đổi, bổ sung Văn bản chấp thuận tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa trong ASEAN (1.008882)	- Trường hợp thay đổi hoặc bổ sung mặt hàng đăng ký tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa, trong vòng 14 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ, hợp lệ và cập nhật kết quả kiểm tra	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua bưu điện về Sở Công Thương tỉnh Thanh Hóa (số 77 Bùi Khắc Nhất, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa). - Trực tuyến tại Hệ thống quản lý và cấp chứng nhận	Không	<p>- Nghị định số 31/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Quản lý ngoại thương về xuất xứ hàng hóa.</p> <p>- Nghị quyết số 110/NQ-CP của Chính phủ ngày 23/7/2020 về việc phê duyệt Nghị</p>	<p>- Cơ quan thực hiện TTHC;</p> <p>- Căn cứ pháp lý.</p>

		<p>thực tế năng lực sản xuất của thương nhân.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp thay đổi hoặc bổ sung người có thẩm quyền ký nội dung tự khai báo xuất xứ hàng hóa, trong vòng 03 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ của thương nhân. 	<p>xuất xứ điện tử của Bộ Công Thương tại địa chỉ: www.ecosys.gov.vn.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã (<i>hướng dẫn tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến trên hệ thống eCoSys của Bộ Công Thương tại địa chỉ: www.ecosys.gov.vn</i>). 		<p>định thư thứ nhất sửa đổi Hiệp định Thương mại hàng hóa ASEAN ký ngày 22/01/2019 tại Việt Nam.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 39/2018/TT-BCT ngày 30/10/2018 của Bộ Công Thương Quy định kiểm tra, xác minh xuất xứ hàng hóa xuất khẩu. - Thông tư số 19/2020/TT-BCT ngày 14/8/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung các Thông tư quy định Quy tắc xuất xứ hàng hóa trong Hiệp định Thương mại hàng hóa ASEAN. - Thông tư số 40/2025/TT-BCT ngày 22/6/2025 quy định về cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa xuất khẩu theo khoản 6 Điều 28 Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại. - Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản
--	--	---	--	--	---

					<p>phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân.</p> <p>- Thông tư số 12/2026/TT-BCT ngày 09/3/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về việc bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Công Thương.</p> <p>- Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.</p> <p>- Quyết định số 126/2025/QĐ-UBND ngày 23/9/2025 của UBND tỉnh Thanh Hóa phân cấp nhiệm vụ, quyền hạn cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá và chấp thuận bằng văn bản cho thương nhân tự chứng nhận xuất xứ hàng hoá xuất khẩu.</p>	
	<i>Lĩnh vực Hoá chất</i>					
20.	Thẩm định, phê duyệt Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hoá chất	35 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28, Đại lộ	<i>Phí thẩm định: 36.000.000 đồng/hồ sơ</i>	- Luật Hoá chất số 69/2025/QH15. - Nghị định số 25/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết	- <i>Trình tự thủ tục;</i> - <i>Phí;</i> - <i>Căn cứ pháp lý.</i>

	(1.003683)		<p>Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa).</p> <p>Nộp trực tuyến (toàn trình) qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn</p> <p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa <i>(thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính)</i>.</p>		<p>và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về phát triển ngành công nghiệp hóa chất và an toàn, an ninh hóa chất.</p> <p>- Nghị quyết 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ cắt giảm, phân cấp, đơn giản hoá thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.</p> <p>- Thông tư số 02/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ Công Thương quy định một số biện pháp thi hành Luật Hóa chất và Nghị định số 25/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về phát triển ngành công nghiệp hóa chất và an toàn, an ninh hóa chất.</p> <p>- Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ Công Thương về sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.</p>	
--	------------	--	--	--	---	--

					<p>- Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25/01/2018 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong hoạt động hoá chất.</p> <p>- Quyết định số 44/2026/QĐ-UBND ngày 08/6/2026 của UBND tỉnh ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực hóa chất trên địa bàn Thanh Hóa.</p>	
21.	Cấp chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (1.014722)	08 ngày làm việc	<p>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa).</p>	Không	<p>- Luật Hoá chất số 69/2025/QH15.</p> <p>- Nghị định số 25/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về phát triển ngành công nghiệp hóa chất và an toàn, an ninh hóa chất.</p>	<p>- Mẫu đơn;</p> <p>- Căn cứ pháp lý.</p>
22.	Cấp lại Chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất thuộc thẩm quyền cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (1.014724)	05 ngày làm việc	<p>- Nộp trực tuyến (toàn trình) qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn</p> <p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính).</p>	Không	<p>- Nghị quyết 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ cắt giảm, phân cấp, đơn giản hoá thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.</p>	<p>- Căn cứ pháp lý.</p>
23.	Cấp điều chỉnh chứng chỉ tư vấn chuyên ngành hóa chất	08 ngày làm việc		Không	<p>- Thông tư số 02/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ Công Thương quy định một</p>	<p>- Mẫu đơn;</p> <p>- Căn cứ pháp lý.</p>

	thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (1.014726)				<p>số biện pháp thi hành Luật Hóa chất và Nghị định số 25/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về phát triển ngành công nghiệp hóa chất và an toàn, an ninh hóa chất.</p> <p>- Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ Công Thương về sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.</p> <p>- Quyết định số 44/2026/QĐ-UBND ngày 08/6/2026 của UBND tỉnh ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực hóa chất trên địa bàn Thanh Hóa.</p>	
24.	Cấp Giấy phép sản xuất hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 (1.014728)	<i>11 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</i>	<p>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa).</p> <p>- Nộp trực tuyến (toàn trình)</p>	Chưa quy định	<p>- Luật Hoá chất số 69/2025/QH15.</p> <p>- Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và</p>	<p>- Trình tự thực hiện;</p> <p>- Thời hạn giải quyết;</p> <p>- Mẫu tờ đơn;</p> <p>- Thành phần hồ</p>

			qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn		hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa. - Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.	<i>sơ;</i> - <i>Căn cứ pháp lý.</i>
25.	Cấp Giấy phép kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 (1.014732)	<i>11 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</i>	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (<i>thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính</i>).	Chưa quy định	- Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa. - Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ Công Thương về sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.	- <i>Trình tự thực hiện;</i> - <i>Thời hạn giải quyết;</i> - <i>Mẫu tờ đơn;</i> - <i>Thành phần hồ sơ;</i> - <i>Căn cứ pháp lý.</i>
26.	Cấp Giấy phép sản xuất và kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 (1.014735)	<i>11 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</i>	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa). - Nộp trực tuyến (toàn trình) qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn	Chưa quy định	- Quyết định số 44/2026/QĐ-UBND ngày 08/6/2026 của UBND tỉnh ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương	- <i>Trình tự thực hiện;</i> - <i>Thời hạn giải quyết;</i> - <i>Mẫu tờ đơn;</i> - <i>Thành phần hồ sơ;</i> - <i>Căn cứ pháp lý.</i>
27.	Cấp lại Giấy phép sản xuất, kinh doanh hóa chất kiểm soát đặc biệt nhóm 2 (1.014734)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (<i>thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính</i>).	Chưa quy định		- <i>Mẫu đơn, tờ khai;</i> - <i>Căn cứ pháp lý.</i>
28.	Cấp điều chỉnh Giấy phép sản	<i>11 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp</i>		Chưa quy định		- <i>Trình tự thực hiện;</i>

	xuất, kinh doanh hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 2 (1.014733)	lệ			thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực hóa chất trên địa bàn Thanh Hóa.	- Thời hạn giải quyết; - Mẫu tờ đơn; - Căn cứ pháp lý.
29.	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hoá chất có điều kiện (1.014721)	- Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh, lưu trữ trên địa phương đặt trụ sở chính: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh, lưu trữ trên địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính: 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa). - Nộp trực tuyến (toàn trình) qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn	Phí thẩm định 1.200.000 đồng	- Luật Hoá chất số 69/2025/QH15. - Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa. - Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương. - Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa	- Thời hạn giải quyết; - Mẫu tờ đơn; - Phí; - Căn cứ pháp lý.
30.	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất có điều kiện (1.014720)	- Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh, lưu trữ trên địa phương đặt trụ sở chính: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh, lưu trữ trên địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính: 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính).	Phí thẩm định 1.200.000 đồng		- Thời hạn giải quyết; - Mẫu tờ đơn; - Phí; - Căn cứ pháp lý.
31.	Cấp Giấy chứng nhận đủ	- Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh, lưu trữ	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công	Phí thẩm định 1.200.000 đồng		- Thời hạn giải quyết;

	điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất có điều kiện (1.014714)	<i>trên địa phương đặt trụ sở chính: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</i> - Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh, lưu trữ trên địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính: 12 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa). - Nộp trực tuyến (toàn trình) qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính).		chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa. - Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ Công Thương về sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương. - Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25/01/2018 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí trong hoạt động hoá chất.	- Mẫu tờ đơn; - Phí; - Căn cứ pháp lý.
32.	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện (2.002834)	03 ngày làm việc	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa). - Nộp trực tuyến (toàn trình) qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính).	Phí thẩm định 600.000 đồng	- Quyết định số 44/2026/QĐ-UBND ngày 08/6/2026 của UBND tỉnh ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực hóa chất trên địa bàn Thanh Hóa.	- Mẫu tờ đơn; - Phí; - Căn cứ pháp lý.
33.	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất có điều kiện (1.014710)	- Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh, lưu trữ trên địa phương đặt trụ sở chính: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. - Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh, lưu trữ trên địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính: 12 ngày làm việc	- Nộp trực tuyến (toàn trình) qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính).	Phí thẩm định 600.000 đồng		- Thời hạn giải quyết; - Mẫu đơn; - Phí; - Căn cứ pháp lý.

		<i>kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</i>				
34.	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất thuộc UBND cấp tỉnh (1.014727)	<p>- Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh, lưu trữ trên địa phương đặt trụ sở chính: 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh, lưu trữ trên địa phương khác với địa phương đặt trụ sở chính: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</p>	<p>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa).</p> <p>- Nộp trực tuyến (toàn trình) qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn</p>	Chưa quy định	<p>- Luật Hoá chất số 69/2025/QH15.</p> <p>- Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa.</p> <p>- Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.</p>	<p>- Thời hạn giải quyết;</p> <p>- Căn cứ pháp lý.</p>
35.	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất thuộc UBND cấp tỉnh (1.014725)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính).</p>	Chưa quy định	<p>- Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa.</p>	<p>- Thời hạn giải quyết;</p> <p>- Căn cứ pháp lý.</p>
36.	Cấp điều chỉnh giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ tồn trữ hóa chất thuộc UBND cấp tỉnh (1.014723)	<p>- Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh, lưu trữ trên địa phương đặt trụ sở chính: 08 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p> <p>- Trường hợp cơ sở sản xuất, kinh doanh, lưu trữ trên địa phương khác với địa phương đặt trụ sở</p>	<p>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa).</p> <p>- Nộp trực tuyến (toàn trình) qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia tại địa chỉ</p>	Chưa quy định	<p>- Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa.</p> <p>- Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ</p>	<p>- Thời hạn giải quyết;</p> <p>- Căn cứ pháp lý.</p>

		<i>chính: 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</i>	https://dichvucong.gov.vn - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (<i>thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính</i>).		<i>Công Thương về sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.</i> - Quyết định số 44/2026/QĐ-UBND ngày 08/6/2026 của UBND tỉnh ủy quyền cho Giám đốc Sở Công Thương thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh trong lĩnh vực hóa chất trên địa bàn Thanh Hóa.	
37.	Cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 1 (1.014700)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa). - Nộp trực tuyến (toàn trình) qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (<i>thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính</i>).	Chưa quy định	- Luật Hoá chất số 69/2025/QH15. - Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa. - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.	- Cơ quan thực hiện TTHC; - Căn cứ pháp lý.
38.	Cấp lại Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 1 (1.014701)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tuyến (toàn trình) qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (<i>thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính</i>).	Chưa quy định	- Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.	- Cơ quan thực hiện TTHC; - Căn cứ pháp lý.
39.	Cấp điều chỉnh Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (<i>thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính</i>).	Chưa quy định	- Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh	- Cơ quan thực hiện TTHC; - Căn cứ pháp lý.

	đặc biệt nhóm 1 (1.014702)				thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương. - Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa.	
40.	Cấp gia hạn Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu hóa chất cần kiểm soát đặc biệt nhóm 1 (1.014703)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Chưa quy định	- Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ Công Thương về sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.	- Cơ quan thực hiện TTHC; - Căn cứ pháp lý.
41.	Cấp Giấy phép nhập khẩu hóa chất cấm (1.014707)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa).	Không	- Luật Hoá chất số 69/2025/QH15. - Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa.	- Cơ quan thực hiện TTHC; - Căn cứ pháp lý.
42.	Cấp lại Giấy phép nhập khẩu hóa chất cấm (1.014708)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tuyến (toàn trình) qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia tại địa chỉ	Không		- Cơ quan thực hiện TTHC; - Căn cứ pháp lý.

43.	Cấp điều chỉnh Giấy phép nhập khẩu hóa chất cấm (1.014709)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>https://dichvucong.gov.vn</p> <p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (<i>thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính</i>).</p>	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu. - Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương. - Thông tư số 01/2026/TT-BCT ngày 17/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất và Nghị định số 26/2026/NĐ-CP ngày 17/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa. - Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ Công Thương về sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan thực hiện TTHC; - Căn cứ pháp lý.
-----	--	--	---	-------	--	--

<i>Lĩnh vực Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ</i>						
44.	Cấp giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu vật liệu nổ công nghiệp (2.000578)	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa). - Nộp trực tuyến (toàn trình) qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính). 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ số 42/2024/QH15. - Thông tư số 23/2024/TT-BCT ngày 07/11/2024 của Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Công Thương. - Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền giải quyết TTHC; - Mẫu đơn; - Căn cứ pháp lý.
<i>Lĩnh vực Vận chuyển hàng hoá nguy hiểm</i>						
45.	Cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm loại 1 (trừ vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ), 2, 3, 4, 9 (1.014967)	<i>Trường hợp đề nghị cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm loại 1, loại 2, loại 3, loại 4, loại 9 bằng Phương tiện giao thông cơ giới đường bộ: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</i>	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa). - Nộp trực tuyến (toàn trình) qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15. - Luật Đường bộ số 35/2024/QH15. - Luật Hoá chất số 69/2025/QH15. - Nghị định số 161/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về Danh mục hàng hóa nguy hiểm, vận 	<ul style="list-style-type: none"> - Trình tự thực hiện; - Thành phần hồ sơ; - Thời hạn giải quyết; - Yêu cầu điều kiện; - Căn cứ pháp lý.

46.	Cấp điều chỉnh Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm loại 1 (trừ vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ), 2, 3, 4, 9 (1.014968)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (<i>thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính</i>).	Không	chuyển hàng hóa nguy hiểm và trình tự, thủ tục cấp giấy phép, cấp giấy chứng nhận hoàn thành chương trình tập huấn cho người lái xe hoặc người áp tải vận chuyển hàng hóa nguy hiểm trên đường bộ. - Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ. - Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.	- <i>Trình tự thực hiện;</i> - <i>Yêu cầu điều kiện thực;</i> - <i>Mẫu đơn, tờ khai;</i> - <i>Căn cứ pháp lý.</i>
47.	Cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm loại 1 (trừ vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ), 2, 3, 4, 9 (1.014969)	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ		Không		- <i>Trình tự thực hiện;</i> - <i>Yêu cầu điều kiện;</i> - <i>Mẫu đơn, tờ khai;</i> - <i>Thành phần hồ sơ;</i> - <i>Căn cứ pháp lý.</i>
48.	Cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm loại 5, loại 8 (1.013340)	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa).	Không	- Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ số 36/2024/QH15. - Luật Đường bộ số 35/2024/QH15. - Luật Năng lượng nguyên tử số 94/2025/QH15.	- <i>Cơ quan thực hiện TTHC;</i> - <i>Căn cứ pháp lý</i>
49.	Cấp điều chỉnh Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm loại 5, loại 8 (1.013350)	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	- Nộp trực tuyến (toàn trình) qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn - Trung tâm Phục vụ hành	Không	- Luật Hoá chất số 69/2025/QH15. - Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14. - Nghị định số 34/2024/NĐ-	- <i>Cơ quan thực hiện TTHC;</i> - <i>Căn cứ pháp lý</i>

50.	Cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm loại 5, loại 8 (1.013351)	02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (<i>thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính</i>).	Không	<p>CP ngày 31/3/2024 của Chính phủ Quy định Danh mục hàng hóa nguy hiểm, vận chuyển hàng hóa nguy hiểm bằng phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và phương tiện thủy.</p> <p>- Nghị định số 161/2024/NĐ-CP ngày 18/12/2024 của Chính phủ quy định về Danh mục hàng hóa nguy hiểm, vận chuyển hàng hóa nguy hiểm và trình tự, thủ tục cấp giấy phép, cấp giấy chứng nhận hoàn thành chương trình tập huấn cho người lái xe hoặc người áp tải vận chuyển hàng hóa nguy hiểm trên đường bộ.</p> <p>- Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.</p> <p>- Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ Công Thương về sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.</p>	<p>- Cơ quan thực hiện TTHC;</p> <p>- Căn cứ pháp lý</p>
<i>Lĩnh vực Khoáng sản</i>						

51.	<p>Phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản bằng phương pháp hầm lò thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (1.013652)</p>	<p><i>Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được bộ hồ sơ hợp lệ</i></p>	<p>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa).</p> <p>- Nộp trực tuyến (toàn trình) qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn</p> <p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (<i>thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính</i>).</p>	Không	<p>- Thông tư số 24/2025/TT-BCT ngày 13/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về lập và phê duyệt kế hoạch quản lý rủi ro trong khai thác khoáng sản.</p> <p>- Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.</p>	<p>- Thời hạn giải quyết; - Căn cứ pháp lý.</p>
52.	<p>Cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn trong khai thác khoáng sản (1.014125)</p>	<p><i>Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thông báo kế hoạch kiểm tra cho tổ chức đề nghị.</i></p> <p><i>Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày thông báo kế hoạch kiểm tra, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức kiểm tra.</i></p> <p><i>Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực</i></p>	<p>- Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa).</p> <p>- Nộp trực tuyến (toàn trình) qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn</p> <p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (<i>thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ</i></p>	Không	<p>- Thông tư số 43/2025/TT-BCT ngày 04/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về kỹ thuật an toàn trong khai thác khoáng sản.</p> <p>- Thông tư số 67/2025/TT-BCT ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 43/2025/TT-BCT ngày 4/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về kỹ thuật an toàn trong khai thác khoáng sản.</p> <p>- Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ</p>	<p>- Trình tự thực hiện; - Thời hạn giải quyết; - Căn cứ pháp lý.</p>

		<i>hiện cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn về khai thác khoáng sản</i>	<i>thuộc vào địa giới hành chính).</i>		<i>trưởng Bộ Công Thương sửa đổi bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.</i>	
53.	Cấp lại giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn trong khai thác khoáng sản (1.014126)	<i>Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ hợp lệ.</i>	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Công Thương tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28, Đại lộ Lê Lợi, phường Hạc Thành, tỉnh Thanh Hóa). - Nộp trực tuyến (toàn trình) qua Cổng Dịch vụ công Quốc gia tại địa chỉ https://dichvucong.gov.vn - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã thuộc UBND cấp xã, tỉnh Thanh Hóa (<i>thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả không phụ thuộc vào địa giới hành chính</i>).	Không	- Thông tư số 43/2025/TT-BCT ngày 04/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về kỹ thuật an toàn trong khai thác khoáng sản. - Thông tư số 67/2025/TT-BCT ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 43/2025/TT-BCT ngày 4/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về kỹ thuật an toàn trong khai thác khoáng sản. - Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.	- Thời hạn giải quyết; - Căn cứ pháp lý.
54.	Thu hồi giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn trong khai thác khoáng sản (1.014127)	Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ		Không		- Thời hạn giải quyết; - Căn cứ pháp lý.

III. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

Bãi bỏ 01 TTHC tại Quyết định số 2373/QĐ-UBND ngày 23/6/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh; 01 TTHC tại Quyết định số 2123/QĐ-UBND ngày 25/6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh; 03 TTHC tại Quyết định số 3237/QĐ-UBND ngày 08/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh.

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên văn bản QPPL quy định bãi bỏ TTHC
<i>Lĩnh vực Tài sản kết cấu hạ tầng chợ do nhà nước đầu tư, quản lý</i>			
1	1.012569.H56	Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng chợ	Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý của Bộ Tài chính.
<i>Lĩnh vực Xuất nhập khẩu</i>			
2	1.001298.H56	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) cho hàng hóa gửi kho ngoại quan đến các nước thành viên theo Điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc gia nhập.	Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ Công Thương về sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.
3	1.001370.H56	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) cho hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu từ doanh nghiệp chế xuất, khu chế xuất, kho ngoại quan, khu phi thuế quan và các khu vực hải quan riêng khác có quan hệ xuất nhập khẩu với nội địa	
4	1.001380.H56	Cấp Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) cấp sau	
<i>Lĩnh vực Công nghiệp tiêu dùng</i>			
5	2.001636.H56	Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy phép sản xuất rượu công nghiệp (quy mô dưới 3 triệu lít/năm)	Thông tư số 26/2026/TT-BCT ngày 20/5/2026 của Bộ Công Thương về sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.